

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Y
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HSST
Ngày 23 - 8- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thành.
2. Ông Vũ Kim Cương.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2018/HSST ngày 25/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 09/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - Tên gọi khác Nguyễn Văn C;

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1979 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hoá: 02/12.

Dân tộc : Kinh. Giới tính: Nam

Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo. Quốc tịch : Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn T - sinh năm 1935.

Con bà: Phạm Thị N – sinh năm 1937.

Cùng trú tại: Thôn 3, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Vợ: Lương Thị H - sinh năm 1981.

Con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008.

Cùng trú tại: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/05/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại: Chị Đinh Thị M – sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn L, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùng Văn T – sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị X – sinh năm 1972

Trú tại: Tổ 3, thôn M, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ sáng ngày 03/5/2018 Nguyễn Văn T đi xe ôm từ Ga Y đi đến thôn M, xã T, thành phố Y, T vào quán của chị Nguyễn Thị X để ăn sáng. Khi ăn xong T đi ra ngoài đường với mục đích bắt xe ô tô về V. Khi ra khỏi quán T phát hiện có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – SIRIUS màu đỏ đen mang biển kiểm soát 21B1- 174 XX của chị Đinh Thị M để phía trước cửa quán vẫn đang cắm chìa khóa điện. Trên xe gương phía bên phải có treo một chiếc nón lá, giá treo hàng của xe có treo một túi nilon bên trong có hai chiếc quần vải. T nảy sinh ý định trộm cắp, thập quan sát thấy chiếc xe mô tô để ở vị trí khuất tầm nhìn từ trong quán ra và không có ai trông coi. T tiến đến dùng tay quay đầu xe mô tô và dắt xe ra đường tỉnh lộ 163 rồi mở khóa điện điều khiển xe mô tô đi về hướng huyện V. Trên đường đi T vất chiếc nón xuống ven đường, đi đến cây Xăng thuộc xã B, huyện T, T rẽ vào đồ xăng. Khi mở cốp xe T phát hiện có một đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Thị M, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quang T. T bỏ toàn bộ giấy tờ trong cốp xe mô tô vào trong túi đồ của T rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến cầu H thuộc xã B, huyện T thì dừng lại lấy áo trong túi đồ ra thay rồi vứt toàn bộ túi đồ của mình cùng túi đồ của chị Mai treo ở giá treo hàng xuống sông và bẻ cong biển kiểm soát. Sau khi vất đồ T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến quán sửa xe của anh Phùng Văn T tại thôn 2, xã Y, huyện V tháo hai chiếc gương của xe và mua của anh T một chiếc gương khác lắp vào bên trái của xe mô tô. T điều khiển xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra thành phố Y phát hiện bắt giữ cùng tang vật là chiếc xe mô tô.

Tại kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 03/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Y kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS bị chiếm đoạt là 9.425.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 50/CTr -VKSTP ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y truy tố bị cáo Nguyễn Văn T tên gọi khác Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản.”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09(Chín) tháng đến 01(Một) năm tù.

Về vật chứng:Áp dụng Điều 46; 47Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/5/2018, Nguyễn Văn T lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - Sirius của gia đình chị Đinh Thị M có trị giá 9.425.000 đồng và 01 bộ gương chiếu hậu, 02 quần dài, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô chưa thu hồi được. Phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và trật tự công cộng. Gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân các bị cáo Nguyễn Văn T là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người

khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân, để có tiền thỏa mãn cho nhu cầu bất chính của bản thân tiếp tục phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tác động gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[5]. Hình phạt bổ sung : Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định và thu nhập không đáng kể, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ- đen mang biển kiểm soát 21B1-174 80 và đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị M. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại giá trị tài sản không thu hồi được 01 bộ gương chiếu hậu, 02 chiếc quần dài, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô và 01 giấy phép lái xe là 1.500.000 đồng. Chị M không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng chị X bồi thường thay cho bị cáo nhưng chị X không buộc bị cáo phải trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 gương chiếu hậu hình chữ nhật và 01 áo phông đã qua sử dụng xét thấy nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Phùng Văn T là người đã bán chiếc gương và thay gương vào xe mô tô mà T đã trộm cắp nhưng anh T không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có nên không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Án phí và lệ phí Tòa án”

1. Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Văn T Tên gọi khác Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T Tên gọi khác Nguyễn Văn C 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gương chiếu hậu hình chữ nhật (Loại gương thời trang) và 01 chiếc áo phông bằng vải màu đỏ - trắng. Tại phần cổ áo có mác in chữ “XL. DỆT KIM HÀ NỘI 100% COTTON” đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T Tên gọi khác Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Đinh Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Văn T, Nguyễn Thị X (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát TP, Tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Y;
- Trại giam; Công an TP Y;
- Sơ tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa

